

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 126/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2020 “Về việc tranh chấp ly hôn và nuôi con chung”, giữa:

Nguyên đơn: Ông Lê Trần Đ, sinh năm 1984

Bị đơn: Bà Huỳnh Thị Hồng H, sinh năm 1983

Cùng địa chỉ: Tổ 7, ấp Hưng Yên, xã Tân Hưng, huyện H, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 và 119 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Trần Đ, sinh năm 1984 và bà Huỳnh Thị Hồng H, sinh năm 1983

(Theo giấy chứng nhận kết hôn số 68 ngày 18/01/2012 của Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Đồng Nai không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Lê Trần Đ thuận tình ly hôn với bà Huỳnh Thị Hồng H.

- *Về con chung:* Giao con 01 chung tên Lê Huỳnh Tấn Đ, sinh ngày 31/01/2014, cho bà Huỳnh Thị Hồng H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành tự lao động được. Ông Lê Trần Đ cấp dưỡng nuôi 01 con chung

2.000.000 đồng/ tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4 năm 2020 đến khi con chung trưởng thành, tự lao động được.

Ông Lê Trần Đ có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai có quyền cấm đoán, ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, các bên có quyền thay đổi cấp dưỡng, xin thay đổi người trực tiếp nuôi con nếu có căn cứ cho rằng bên kia không đáp ứng được quyền lợi của con.

- *Về tài sản chung*: Tự thỏa thuận, chưa yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về nợ*: Vợ chồng không nợ ai, không ai nợ lại vợ chồng, chưa yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Án phí hôn nhân*: Ông Lê Trần Đ tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số 0001673 ngày 14/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã N
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Quốc Thành